TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HS-ST
Ngày 18-11-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh.
Ông Nguyễn Duy Chấn.
- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng tham gia phiên toà: Ông Thái Lê Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình P, sinh ngày 31/01/2004 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1977 và bà Phan Thị Kim A, sinh năm 1981; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/7/2025 chuyển tạm giam ngày 09/8/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực số F (T) thuộc Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh L đến nay - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Bà Phan Thị Kim A, sinh năm 1981 – Có mặt.
Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.
2. Ông Nguyễn Việt N, sinh năm 1996 – Có mặt.
Nơi cư trú: Thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.
3. Nguyễn Anh T, sinh năm 1988 – Vắng mặt.
Nơi cư trú: Ngõ G, đường N, phường T, tỉnh Hà Tĩnh.
Người tham gia tố tụng khác:
Người làm chứng:
1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1977 – Vắng mặt.
2. Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1998 – Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Phan Thùy L, sinh năm 2006 – Có mặt.
Cùng nơi cư trú: T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 31/7/2025, Nguyễn Đình P (sinh ngày 31/01/2004, trú tại thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ, đen, biển số 38T1-012.89 (xe mượn của bà Phan Thị Kim A, sinh năm 1981, trú tại thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, là mẹ của P) đi từ xã Đ, tỉnh Lâm Đồng đến khu vực nghĩa trang G thuộc thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng gặp một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mua một gói ma tuý với số tiền 500.000 đồng để về sử dụng. Sau khi mua được ma tuý, P cất giấu ma tuý vào trong túi quần Jean bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà tại thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, ông Nguyễn Văn C (bố của P) đi vào phòng ngủ của P kiểm tra trong túi quần Jean bên trái phía trước của P đang mặc phát hiện 01 ống nhựa trong suốt, hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma tuý nên trình báo Công an xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Đến 19 giờ 05 phút cùng ngày, Công an xã Đ, tỉnh Lâm Đồng tiến hành lập biên bản tiếp nhận người bị bắt quả tang cung tang vật (được niêm phong theo quy định của pháp luật). Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đình P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan CSĐT Công an xã Đ, tỉnh Lâm Đồng tiến hành lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) mẫu ống nhựa trong suốt, được hàn kín hai đầu, kích thước (1x2)cm, bên trong có chất rắn màu trắng nghi là ma tuý tổng hợp.

Kết quả xét nghiệm chất ma tuý: Nguyễn Đình P dương tính với chất ma tuý (Methamphetamine) trong cơ thể.

Tại kết luận giám định số: 148/KL-KTHS ngày 05/8/2025 của phòng K Công an tỉnh L, kết luận: Mẫu tinh thế (M) đựng trong đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng mẫu là 0,2170 gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong danh mục IIC,STT: 247, Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Tại kết luận giám định số: 216/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận:

Tại thời điểm giám định: Số khung, số máy xe mô tô nhãn hiệu YAMAHa, màu sơn đỏ, đen, gắn biển số 38T1 – 012.89 không bị cắt, hàn, đóng, đục lại; số khung là: RLCE55p10BY012311; số máy là: 55P1 – 012312.

Không đủ cơ sở kết luận biển số 38T1 – 012.89 gửi đến giám định phải hay không phải do Cơ quan có thẩm quyền cấp.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT – VKS – KV8, ngày 27/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu huỷ 0,1720 gam ma tuý, là Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

+ Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ - đen, biển số 38T1 – 012.89; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ - đen, biển số 38T1 – 012.89 mang tên Nguyễn Anh T; 01 giấy bán xe ngày 13/3/2025 đối với xe mô tô Yamaha, biển số 38T1 – 012.89 cho bà Phan Thị Kim A là người quản lý hợp pháp do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với đối tượng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đã bán ma tuý cho bị cáo Nguyễn Đình P, Cơ quan Cảnh Công an tỉnh L tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với bị cáo Nguyễn Đình P có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý (căn cứ kết quả xét nghiệm dương tính), quá trình điều tr xác định Nguyễn Đình P không thuộc trường hợp nào quy định tại khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) nên không có căn cứ xử lý về tội sử dụng trái phép chất ma tuý. Công an xã Đ, tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đình P theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Phan Thị Kim A do không biết bị cáo sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen, biển số 38T1 – 012.89 của mình vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

HĐXX đã có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 19 giờ 05 phút ngày 31/7/2025, tại thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, Công an xã Đ, tỉnh Lâm Đồng tiếp nhận người bị bắt quả tang đối với Nguyễn Đình P về hành vi tàng trữ trái phép 0,2170 gam ma tuý, là Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Như vậy, hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

...

Việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là loại độc dược do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy, nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển…trái phép các chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức

rất rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì nhu cầu nghiện của bản thân dẫn đến phạm tội. Vì vậy, vào lúc nên vào lúc 19 giờ 05 phút ngày 31/7/2025, tại thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng bị cáo đã có hành vi cố ý tàng trữ trái phép 0,2170 gam ma túy, là Methamphetamine với mục đích để sử dụng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an ninh tại địa phương, đồng thời đây cũng là tiền đề phát sinh các tệ nạn xã hội khác; do đó cần xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Về nhân thân bị cáo: Từ nhỏ sinh sống tại thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

HĐXX xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề ra là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…". Biên bản xác minh tài sản đối với bị cáo P ngày 04/9/2025, tại UBND xã Đ bị cáo không đứng tên sở hữu thửa đất nào trên địa giới hành chính thuộc xã Đ, tỉnh Lâm Đồng nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với đối tượng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đã bán ma tuý cho bị cáo Nguyễn Đình P, Cơ quan Cảnh Công an tỉnh L tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý au.

Đối với bị cáo Nguyễn Đình P có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý (căn cứ kết quả xét nghiệm dương tính), quá trình điều tr xác định Nguyễn Đình P không thuộc trường hợp nào quy định tại khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) nên không có căn cứ xử

lý về tội sử dụng trái phép chất ma tuý. Công an xã Đ, tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đình P theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Phan Thị Kim A do không biết bị cáo sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen, biển số 38T1 – 012.89 của mình vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: HĐXX xét thấy cần áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,1720 gam Methamphetamine, hoàn lại sau giám định được niêm phong theo bản kết luận giám định số: 148/KL-KTHS ngày 05/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh L là ma tuý, dạng MethamPhetamine là vật loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại:

+ Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ - đen, số máy 55P1-012312, số khung RLCE5P10BY012311, biển kiểm soát 38T1 – 012.89.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001158 do Công an thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 03/8/2011 cho xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu Đỏ Đen mang biển kiểm soát 38T1 – 012.89 mang tên Nguyễn Anh T.

+ 01 (một) giấy bán xe ngày 13/3/2025 đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 38T1 – 012.89 cho bà Phan Thị Kim A là người quản lý hợp pháp do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 31/7/2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Tịch thu tiêu huỷ: Số ma tuý tang vật vụ án thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định là chất nhà nước cấm lưu hành: 0,1720 gam ma tuý Methamphetamine, hoàn lại sau giám định được niêm phong theo bản kết

luận giám định số: 148/KL-KTHS ngày 05/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh L.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/10/205 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh Lâm Đồng).

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại:

+ Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ - đen, số máy 55P1-012312, số khung RLCE5P10BY012311, biển kiểm soát 38T1 – 012.89.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001158 do Công an thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 03/8/2011 cho xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu Đỏ Đen mang biển kiểm soát 38T1 – 012.89 mang tên Nguyễn Anh T.

+ 01 (một) giấy bán xe ngày 13/3/2025 đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 38T1 – 012.89.

(Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 16/10/2025 giữa ông Lê Thanh S – Điều tra viên thuộc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L với bà Phan Thị Kim A).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 3; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Đình P phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo*:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

6. Về hướng dẫn Thi hành án: Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8 – Lâm Đồng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Cơ quan cảnh sát điều tra CA tỉnh Lâm Đồng;
- Phân trại tạm giam khu vực 06 (Thuận An);
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Hồng Huệ